

Bản án số: 142/2023/HS- ST

Ngày: 29- 8- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Tương Phục
2. Ông Nguyễn Quang Hiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đình Vượng- Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2023 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2023/HSST ngày 04/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/QĐXXST-HS ngày 14/8/2023 đối với bị cáo:

LÊ NHẬT H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn 3, xã XS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Phạm Thị D; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 10/8/2011 Tòa án nhân dân huyện TS, Thanh Hóa xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, nộp tiền án phí ngày 17/10/2011 (đã xóa án tích); Ngày 30/01/2016, Công an quận ĐĐ, Hà Nội xử phạt 1.500.000đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt quả tang ngày 27/4/2023, chuyển tạm giam ngày 05/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, thị trấn QC, huyện QP, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện tại: DL, TH, TS, Bắc Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 27/4/2023, tổ công tác Công an xã YT, GL, Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát khu vực tại DL, YT, GL, Hà Nội phát hiện Lê Nhật H và Nguyễn Văn Đ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện Lê Nhật H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa H, Đ cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Lê Nhật H gồm: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 07 gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilong màu trắng xanh bên trong có chứa 23 gói giấy màu trắng, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0983.856.040, máy cũ đã qua sử dụng. Số tiền 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Đ gồm: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, bên trong lắp sim số 0813.826.133, máy cũ đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 2736A ngày 04/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 07 gói giấy màu trắng tổng khối lượng 0,190 gam là ma túy loại Heroine.

- Chất bột màu trắng bên trong 23 gói giấy màu trắng tổng khối lượng 0,570 gam là ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra H và Đ khai: Khoảng 09h30' ngày 27/4/2023, H đi bộ lang thang ở khu vực TS, Bắc Ninh mục đích mua ma túy để bán lại kiếm lời nên tìm đến một ngôi nhà ở TS hỏi mua 1.000.000đ ma túy, H rút tiền qua lỗ nhỏ thì có người trong nhà cầm tiền rồi đưa cho H 01 gói giấy bạc màu trắng. H cầm gói giấy bạc cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi đến khu vực đường tàu thuộc TS, Bắc Ninh chia gói ma túy vừa mua được vào 30 gói giấy màu trắng, để trong 01 túi nilông màu trắng xanh rồi cất vào túi quần phía trước bên trái.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Đ gọi điện từ số 0813.826.133 đến số điện thoại 0983.856.040 của H, xưng tên là T và hỏi mua 07 gói ma túy Heroin với giá 700.000đồng, H đồng ý và hẹn giao dịch ở khu vực DL, YT, GL, Hà Nội. Sau đó H bắt xe ôm đến chỗ hẹn, nhìn thấy Đ nên xuống xe đi bộ về phía Đ. Khi gặp, Đ đưa 500.000đồng cho H, H cầm tiền cất vào túi quần trước bên trái, chuẩn bị

giao ma túy cho Đ thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. H đã tự nguyện giao nộp 01 túi nilông màu trắng bên trong có 07 gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroine từ lòng bàn tay trái và tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên trái ra 01 túi nilông màu trắng xanh bên trong chứa 23 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa ma túy heroine.

Đối tượng bán ma túy cho H do H không chỉ ra được vị trí ngôi nhà đã mua ma túy, khi mua ma túy, H không nhìn thấy đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy là nam hay nữ, không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Đ mua ma túy của Hoàng để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy, hành vi của Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm không xem xét xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0983.856.040, đã qua sử dụng của Lê Nhật H, H khai nhận sử dụng để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, bên trong lắp sim số 0813.826.133, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn Đ. Đ khai nhận sử dụng để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

Số tiền 500.000đ của Nguyễn Văn Đ (thu giữ của H), Đ khai là tiền do lao động mà có, Đ đưa cho H để mua ma túy.

Bản Cáo trạng số 136/CT-VKSGL ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố Lê Nhật H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nhật H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Nhật H phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Nhật H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo
- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung công số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ bên trong có lắp sim số 0983856040 máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh bên trong có lắp sim số 0813826133 máy cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nhật H khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 27/4/2023, tại DL, YT, GL, Hà Nội, bị cáo Lê Nhật H đang có hành vi bán trái phép 0,190 gam Heroine cho Nguyễn Văn Đ thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình kiểm tra, Lê Nhật H đã tự nguyện giao nộp ở túi quần trước bên trái 01 túi nilông màu trắng xanh bên trong chứa 23 gói giấy màu trắng chứa 0,570 gam Heroine mà H cất giấu nhằm mục đích để bán kiếm lời cho những người khác. Tổng số ma túy thu giữ của bị cáo Lê Nhật H là 0,760 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được ma túy bị nhà nước cấm người dân lưu hành. Bị cáo cũng hiểu rõ tác hại của ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và lây lan các bệnh truyền nhiễm, nhưng do bị cáo lười lao động, muốn có tiền tiêu sài nên đã cố tình mua bán trái phép chất ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu do đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản năm 2011, đã bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lần này bị cáo lại phạm tội nghiêm trọng nên cần tiếp tục cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ

được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Nguyễn Văn Đ qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy. Ngày 27/4/2023, Đ cầm số tiền 500.000đ đến mua ma túy với Lê Nhật H, đã đưa tiền nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ đề xử lý đối với Nguyễn Văn Đ là phù hợp.

Đối tượng đã bán ma túy cho Lê Nhật H do không xác định được địa chỉ và nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ đề xử lý.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: số lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo, sau khi đã trích mẫu giám định; Tịch thu sung công số tiền 500.000đồng và 02 chiếc điện thoại đã thu giữ do liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.
- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Nhật Hoàng phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nhật H 30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,160gam; 01 gói niêm phong bên trong là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,520gam. Tịch thu sung công số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ bên trong có lắp sim số 0983856040 máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh bên trong có lắp sim số 0813826133 máy cũ đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 01/8/2023 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0055473 ngày 04/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GL).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm đề sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần dân sự có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh